

Số 51 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra việc thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/02/2017 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 473/QĐ-TTr ngày 15/12/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng về thanh tra việc thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia) tại tỉnh Quảng Nam;

- Căn cứ theo văn bản ủy quyền số 74/TTr-TH ngày 21/02/2017 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng;

Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng kết luận thanh tra như sau:

I. Đồng ý với Báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/02/2017 của Trưởng đoàn thanh tra về thanh tra việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia tại tỉnh Quảng Nam.

II. Về cơ bản, trong giai đoạn 2011-2015, tỉnh Quảng Nam đã đạt được một số kết quả tích cực trong việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện còn một số tồn tại, thiếu sót. Kết quả cụ thể như sau:

1. Việc ban hành các văn bản để chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia còn chưa kịp thời. Đến thời điểm tháng 12/2016, tỉnh mới chỉ ban hành được 01 văn bản để chỉ đạo việc thực hiện Chiến lược; thời điểm ban hành chậm 08 tháng so với quy định tại Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Về quỹ đất để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở: Trong giai đoạn 2011-2015, tỉnh Quảng Nam chưa phê duyệt chỉ tiêu về quỹ đất và chưa bố trí được quỹ đất để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở cho các đối tượng theo quy định tại Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh mới chỉ phê duyệt chỉ tiêu thực hiện cho nội dung trên.

3. Việc thực hiện bố trí vốn từ ngân sách của địa phương để đầu tư xây dựng nhà ở: Trong giai đoạn 2011-2015, tỉnh Quảng Nam chưa bố trí được nguồn vốn ngân sách của địa phương để đầu tư xây dựng nhà ở. Tỉnh đã được hỗ trợ kinh phí để hoàn thành việc xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách.

4. Việc thành lập và hoạt động của Quỹ phát triển nhà ở theo quy định của Luật Nhà ở: Tỉnh chưa thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ phát triển nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở.

5. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu phát triển nhà ở giai đoạn 2011-2015:

1/ Về diện tích nhà ở bình quân: Tại đô thị đạt 93,11% chỉ tiêu quy định tại Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia (chỉ tiêu Chiến lược) và tại nông thôn đạt 100,6% chỉ tiêu Chiến lược. Như vậy, diện tích nhà ở bình quân tại đô thị chưa đạt chỉ tiêu theo quy định.

2/ Về tỷ lệ nhà ở kiên cố: Tại đô thị đạt 72,15% chỉ tiêu Chiến lược và tại nông thôn đạt 44,8% chỉ tiêu Chiến lược.

3/ Về tỷ lệ nhà chung cư trên tổng số đơn vị nhà ở xây dựng mới và tỷ lệ nhà chung cư cho thuê trên tổng quỹ nhà tại các đô thị loại III trở lên: Tỉnh không có số thống kê và chưa phê duyệt chỉ tiêu trên nên không có cơ sở đánh giá.

4/ Về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, đã hỗ trợ được 22.633 hộ với số tiền 595,94 tỷ đồng; hỗ trợ hộ gia đình nghèo tại khu vực nông thôn cải thiện nhà ở được 2.686 hộ.

6. Một số vấn đề khác cần khắc phục đã được nêu trong Báo cáo kết quả thanh tra.

III. Kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh Quảng Nam

1.1. Rút kinh nghiệm và chấn chỉnh một số tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia như đã nêu trên;

1.2. Xây dựng và đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của địa phương theo quy định; hoàn thành việc xây dựng Chương trình phát triển nhà ở của địa phương và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

1.3. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội trên địa bàn;

1.4. Chỉ đạo thành lập Quỹ phát triển nhà ở trên địa bàn theo quy định của Luật Nhà ở theo hướng phù hợp với điều kiện của tỉnh để hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn về nhà ở và hỗ trợ về tài chính đối với các dự án phát triển nhà ở xã hội tại địa phương.

2. Đối với các cơ quan trung ương

2.1. Đối với các cơ quan quản lý nguồn vốn:

- Bố trí và phân bổ nguồn vốn hợp lý cho các địa phương để: Hoàn thành các đề án hỗ trợ người có công với cách mạng, người nghèo tại khu vực nông thôn cải thiện nhà ở; triển khai tiếp các dự án phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã



hội, nhà ở sinh viên, nhà ở cho đối tượng có thu nhập thấp và nhà ở công nhân tại các khu công nghiệp.

- Tiếp tục có những gói hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân vay để mua nhà ở xã hội, vay để làm nhà ở và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vay vốn để đầu tư xây dựng các dự án nhà ở xã hội.

2.2. Đối với Bộ Xây dựng

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển nhà ở nói chung; đặc biệt là nhà ở xã hội bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và khả thi trong thực hiện;

- Ban hành quy định, hướng dẫn cụ thể về: Quy trình, thủ tục đối với công tác lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội theo hướng đơn giản hóa để tăng khả năng hút các nhà đầu tư vào các dự án nhà ở xã hội; thủ tục nghiệm thu công trình nhà ở sau khi thực hiện hoàn thành việc hỗ trợ;

- Ban hành các giải pháp nâng cao chất lượng nhà ở xã hội, bảo đảm các điều kiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, thiết yếu về giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa của các dự án xây dựng nhà ở xã hội ở đô thị và khu công nghiệp;

- Nghiên cứu, ban hành bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn về nhà ở xã hội, nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, sử dụng vật liệu mới nhằm giảm giá thành nhà ở xã hội, cơ cấu sản phẩm nhà ở phù hợp.

IV. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và các Sở, ban ngành liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra Bộ Xây dựng.

V. Giao Trưởng phòng Giám sát, kiểm tra và Xử lý sau thanh tra và Trưởng đoàn thanh tra - Thanh tra Bộ Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (đề b/c);
- Thanh tra Chính phủ (đề b/c);
- Chánh thanh tra (đề b/c);
- UBND tỉnh Quảng Nam (đề chỉ đạo, thực hiện);
- Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam (đề thực hiện);
- Lưu: VT, PGSKT&XLSTT, HSDTTtr.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Lê Văn Lăng